

Bản án số: **30 /2021/HS-PT**

Ngày: 22/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Phạm Đình Th.**

Ông **Nguyễn Hồng Tuấn**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLPT-HS ngày 29/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị Th và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Th (Chín Đành), sinh năm 1968, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn 3, xã A, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn T (chết) và bà Huỳnh Thị Ch (chết); chồng Lý Xuân L (1966); có 2 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ (chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cầm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Huỳnh Tấn Ph (Bé), sinh năm 1978, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đông 1, xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; con ông Huỳnh T (1945) và bà Đỗ Thị H (1945); vợ Trần Thị Ngọc L (1994); có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020, đến ngày 07/7/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lương Thế H (Vịt), sinh năm 1988, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đông 2, xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lương Văn D (1961) và bà Trương Thị T (1961); vợ Cao Thị Q

(1989); có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020, đến ngày 03/7/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lý Công H (Tám Ngón), sinh năm 1982, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đông 3, xã B, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lý T (1937) và bà Nguyễn Thị N (chết); vợ Nguyễn Thị Như X (1978); có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/4/2019, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020, đến ngày 03/7/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Minh Đ (Lắc), sinh năm 1992, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố Dinh Thành 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Minh T (1965) và bà Nguyễn Thị Kim H (1969); vợ Dã Thị Huyền T (1992); có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2020, đến ngày 06/7/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Ngọc U (Sở), sinh năm 1983, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Lộc Đông 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Ngọc D (chết) và bà Nguyễn Thị T (1956); vợ Nguyễn Lê Trần Phương T (1992), có 03 con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020, đến ngày 07/7/2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa**: Luật sư **Lục Thị Thụy** - Văn phòng Luật sư Thụy, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc U theo yêu cầu của bị cáo. Luật sư Thụy có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Th và chồng là Lý Xuân Lộc mở quán bán nước giải khát tại nhà. Để có khách, Th và Lộc đã chuẩn bị dụng cụ, phương tiện cho người đến uống nước đánh bạc và có thu tiền xấu.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/4/2019, Th chuẩn bị 01 bộ cờ, 02 tấm vải, 02 rọ đựng cờ, 01 ca nhựa đựng tiền xấu, Lộc chuẩn bị 01 bộ cờ cho những người tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh cờ một con thắng, một con thua bằng tiền. Có 08 người chơi đánh cờ chia làm 2 sòng. Sòng thứ nhất gồm: Nguyễn Thái Châu, Nguyễn Thành Tâm, Đỗ Thị Thanh Thủy, Hồ Ngọc Tân với tổng số tiền 04 người đem theo để đánh bạc là 1.000.000đ; sòng thứ hai gồm:

Nguyễn Mạnh Cường, Lý Xuân Lộc, Nguyễn Trường Nhã, Phạm Thanh với tổng số tiền các đối tượng đem theo đánh bạc là 850.000đ. Khi đánh tiền cá cược, mỗi quân cờ thắng là 10.000đ, nếu người nào thắng sáu quân cờ (thắng 60.000đ) thì phải trả tiền xâu cho bị cáo Th là 10.000đ.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Th tiếp tục chuẩn bị 03 bộ bài tây loại 52 lá, 01 đĩa sứ, 01 tấm vải, 01 ca nhựa đựng tiền xâu (trong ca nhựa có 200.000 đồng tiền lẻ để người chơi đổi tiền lẻ) cho Lý Công H, Nguyễn Ngọc U, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Nguyễn Minh Đ đánh bạc dưới hình thức đánh bài “xì tố” thắng thua bằng tiền tại phòng khách nhà Th, mỗi người đặt tẩy (số tiền bỏ ra cá cược) đầu tiên là 500.000đ, sau đó có thể nhiều hơn, tiền nước là 20.000đ đến 50.000đ, tiền tố từ 50.000đ đến 1.000.000đ nhưng không vượt quá số tiền đặt tẩy còn lại của người đánh bạc, tiền xâu cho Th từ 20.000đ đến 40.000đ mỗi ván.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác hình sự Công an huyện C kiểm tra hành chính, các đối tượng đánh cờ bỏ chạy để lại 02 cái mền, 02 bộ cờ tướng, 02 rọ đựng cờ, 40.000đ trong ca nhựa. Tiếp tục kiểm tra phòng khách phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.220.000đ và 530.000đ trong ca nhựa cùng dụng cụ để tổ chức cho việc đánh bạc. Qua kiểm tra, Tổ công tác còn thu giữ trên người Huỳnh Tấn Ph số tiền 11.000.000đ, Lương Thế H 33.940.000đ, Lý Công H 10.060.000đ, Nguyễn Minh Đ 18.360.000đ, Nguyễn Ngọc U 8.970.000đ. Tất cả các đối tượng trên đều thừa nhận số tiền trên để dùng vào việc đánh bạc (BL 36-51, 66-81, 90-102, 114-127, 130-131, 140-154). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Nguyễn Thị Th, Lý Xuân Lộc, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H, Nguyễn Ngọc U, Nguyễn Minh Đ đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm b, c khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 01 năm 06 tháng tù về tội “*Gá bạc*”; Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U mỗi bị cáo 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Ngoài ra, bản án còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào các ngày 21, 24, 25, 26, 27 và 31/8/2020, lần lượt các bị cáo Nguyễn Ngọc U, Lương Thế H, Lý Công H, Huỳnh Tấn Ph, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Minh Đ kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước nên cần xử phạt nghiêm. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lý Công H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U đã tự nguyện nộp số tiền phạt theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Xét đây là tình tiết mới tuy nhiên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đã tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Riêng bị cáo Uy xét thấy có con nhỏ, là lao động chính

trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo Uy một phần hình phạt.

Luật sư Lục Thị Thụy tranh luận: Bị cáo Uy đã rất ăn năn hối cải nên sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền phạt theo án sơ thẩm đã tuyên. Hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, có con nhỏ mới sinh năm 2021, là lao động chính và trụ cột trong gia đình, bản thân bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt nên mong Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo đều còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Th, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U đều xác định chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và xin hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền thì các bị cáo đều không kháng cáo, trong đó các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lý Công H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U đã tự nguyện nộp số tiền phạt theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án Hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện C đã xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “*Gá bạc*” theo điểm b, c khoản 1 Điều 322; các bị cáo Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Nguyễn Minh Đ, Lý Công H, Nguyễn Ngọc U đều về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo; tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Đối với các bị cáo Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H: Quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không làm phát sinh tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Minh Đ, Lý Công H, Nguyễn Ngọc U, sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền phạt theo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Th là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo Lý

Công H đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 17/4/2019 thì ngày 22/4/2019 bị cáo Hân lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Th và bị cáo Hân.

Đối với các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử từ cấp sơ thẩm đến cấp phúc thẩm, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền phạt theo án sơ thẩm đã tuyên, điều này thể hiện ý thức ăn năn hối cải của các bị cáo đối với hành vi phạm tội của mình. Xét đây là tình tiết mới theo điểm s khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Th, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H và giữ nguyên phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Nguyễn Thị Th**.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Công H**.

Tuyên xử:

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gá bạc”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Ph 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 12/6/2020 đến ngày 07/7/2020.

- **Xử phạt bị cáo Lương Thế H 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 12/6/2020 đến ngày 03/7/2020.

- **Xử phạt bị cáo Lý Công H 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 12/6/2020 đến ngày 03/7/2020.

2. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U.**

Tuyên xử:

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 13/6/2020 đến ngày 06/7/2020.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc U 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước đó từ ngày 12/6/2020 đến ngày 07/7/2020.

3. Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Huỳnh Tấn Ph, Lương Thế H, Lý Gia Hân mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Ngọc U không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc I;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long